HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 38/2026/NQ-HĐND	*Đồng Nai, ngày 11 tháng 11 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Quy định mức hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, nhà giáo và người lao động ngành Giáo dục và Đào tạo nhân Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 trên địa bàn thành phố Đồng Nai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 123/2025/QH15;

Căn cứ Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 124/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp số 124/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 125/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP và Nghị định số 385/2026/NĐ-CP;

Xét Tờ trình số 251/TTr-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, nhà giáo và người lao động ngành Giáo dục và Đào tạo nhân Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 trên địa bàn thành phố Đồng Nai; Báo cáo thẩm tra số 134/BC-BVHXH ngày 30 tháng 10 năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, nhà giáo và người lao động ngành Giáo dục và Đào tạo nhân Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, nhà giáo và người lao động ngành Giáo dục và Đào tạo nhân Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cán bộ, công chức và người lao động đang công tác tại Sở Giáo dục và Đào tạo, công chức có quyết định phân công trực tiếp tham mưu lĩnh vực Giáo dục

và Đào tạo tại Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân các xã, phường; cán bộ, viên chức, nhà giáo và người lao động đang công tác tại Trường Chính trị thành phố, Trung tâm bồi dưỡng chính trị xã, phường.

b) Nhà giáo, viên chức và người lao động đang công tác tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học (bao gồm các cơ sở trực thuộc Trung ương) thuộc loại hình công lập và ngoài công lập trên địa bàn thành phố được thành lập, cho phép thành lập, cấp phép hoạt động của cấp có thẩm quyền theo quy định.

c) Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học thuộc loại hình công lập và ngoài công lập trên địa bàn thành phố; Trường chính trị thành phố, Trung tâm bồi dưỡng chính trị xã, phường tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết.

d) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 2. Nguyên tắc và điều kiện hỗ trợ

1. Nguyên tắc thực hiện

a) Bảo đảm đúng đối tượng, công khai, minh bạch, công bằng, kịp thời; không để sót đối tượng đủ điều kiện thụ hưởng. Mỗi đối tượng chỉ được hưởng hỗ trợ một lần trong một năm.

b) Mức hỗ trợ không được tính để đóng bảo hiểm xã hội.

c) Việc rà soát, xác định đối tượng và tổ chức chi trả phải bảo đảm chính xác, có đầy đủ hồ sơ, danh sách làm căn cứ thực hiện; cơ quan, đơn vị được giao thực hiện chính sách chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ của thông tin và việc chi trả theo quy định của pháp luật.

2. Điều kiện hỗ trợ

a) Cán bộ, công chức, viên chức, nhà giáo và người lao động đang công tác tại Sở Giáo dục và Đào tạo; Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ sở giáo dục công lập, Trường Chính trị thành phố, Trung tâm bồi dưỡng chính trị xã, phường được tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ, hợp đồng lao động của cơ quan có thẩm quyền và tham gia bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật.

b) Nhà giáo, người lao động đang công tác tại cơ sở giáo dục ngoài công lập có hợp đồng lao động tối thiểu 3 tháng tại thời điểm thực hiện hỗ trợ chính sách và tham gia bảo hiểm xã hội theo quy định.

c) Đối với các cơ sở giáo dục ngoài công lập số người hưởng chế độ không vượt quá định mức theo quy định về cán bộ quản lý, giáo viên, nhân sự hỗ trợ giáo dục theo quy mô trường lớp học sinh của đơn vị.

d) Các đối tượng quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này (bao gồm trường hợp được cử đi đào tạo, bồi dưỡng, nghỉ thai sản, nghỉ ốm theo quy định) được hưởng chính sách hỗ trợ nếu không thuộc một trong các trường hợp sau đây: nghỉ việc; đang thi hành quyết định kỷ luật từ khiển trách trở lên; đang

nghỉ việc không hưởng lương; đang bị tạm giữ, tạm giam; đang bị tạm đình chỉ công tác từ 01 tháng trở lên.

Điều 3. Mức hỗ trợ và phương thức thực hiện

1. Mức hỗ trợ: 1.000.000 đồng/người/năm.

2. Chính sách được thực hiện hằng năm vào dịp kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. Việc chi trả hoàn thành ngay trước hoặc trong ngày 20 tháng 11 hằng năm.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện chính sách do ngân sách thành phố bảo đảm và được bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành và quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11 tháng 11 năm 2026.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai khóa I, Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 11 tháng 11 năm 2026.

Ký bởi: Huỳnh Ngọc Kim Mai
Cơ quan:

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục KTVB và TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBMTTQVN thành phố;
- Các đại biểu HĐND thành phố;
- Các sở, ban, ngành thành phố;
- TAND, VKSND, THADS thành phố;
- Văn phòng: Thành ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND thành phố;
- Đảng ủy, Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai (đưa tin và đăng Cổng thông tin điện tử thành phố);
- Công báo điện tử thành phố;
- Lưu: VT, PCTHĐND.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Tôn Ngọc Hạnh